



CK.0000055747

s G. Ruelland



GUYÊN
C LIỆU

Lịch sử hành chiến

JACQUES G. RUELLAND

Giáo sư triết học của Trường đại học Kỹ thuật Hàng không Quốc gia
thuộc Trường Edouard-Montpetit (Saint-Hubert, Québec)

Giáo viên phụ trách các khóa học về lịch sử các môn khoa học và y học
của Trường Đại học Montréal

LỊCH SỬ THÁNH CHIẾN

Người dịch: Ngô Hữu Long



NHÀ XUẤT BẢN THẾ GIỚI

Dịch từ nguyên bản tiếng Pháp **Histoire de la guerre sainte**

© Presses Universitaires de France, 1993

© Nhà xuất bản Thế Giới. Bản tiếng Việt, 2011

VN-TG - 3-170-0

ISBN: 978-604-77-0384-5

Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam

Ruelland, Jacques G.

Lịch sử thánh chiến / Jacques G. Ruelland ; Ngô Hữu Long dịch. - H. : Thế giới, 2011.
- 142tr. ; 21cm

1. Tôn giáo 2. Chiến tranh tôn giáo 3. Lịch sử
201 - dc14

TGB0047p-CIP

LỜI TỰA

Không bao giờ có cuộc chiến tranh tốt đẹp cũng như không bao giờ có nền hòa bình xấu xa.

Benjamin Franklin,

Thư gửi J. Quincy.

Chiến tranh là một chủ đề nghiên cứu ai cũng biết, luôn mang tính thời sự, nhưng tiếc thay rất ít được khai thác. Tác phẩm này muốn đóng góp một phần khiêm tốn vào nghiên cứu nền tảng của các ý thức hệ “hiếu chiến” đồng thời nhấn mạnh đến sự cần thiết phải bắt đầu một thiên niên kỷ mới trong hòa bình, trong sự thanh thản và trong sự tĩnh lặng của một suy nghĩ cuối cùng cũng được giải phóng khỏi mọi gò bó về tư tưởng biện minh cho bạo lực và chiến tranh.

Tác phẩm mà chúng ta đang đọc đã được xuất bản một phần vào năm 1985 dưới tên gọi “Khái niệm thánh chiến”, trên tạp chí *Critère*¹ ở Montréal, đình bản năm 1986.

1. Jacques G. Ruelland, Khái niệm thánh chiến, tạp chí *Critère*, số 39. Chiến tranh thế giới II (mùa xuân 1985), tr. 77-94.

Chương I

CHIẾN TRANH VÀ THÁNH CHIẾN

Như vậy chiến tranh bản thân nó đã mang tính thần thánh, vì đó là một quy luật của thế giới.

Joseph de Maistre,

Những buổi tối ở Saint-Petersbourg.

Chiến tranh là một hình thức bạo lực có phương pháp và có tổ chức, diễn ra trong một khoảng thời gian và không gian nhất định, và tuân theo những quy định pháp lý đặc biệt thay đổi rất thất thường tùy theo từng nơi và từng thời kỳ¹. Thánh chiến có mục đích tôn giáo; nó được thực hiện để ca tụng và truyền bá các tư tưởng tôn giáo đặc biệt; các lý do thánh chiến mang tính tôn giáo, các hoạt động được tiến hành dưới sự bảo trợ của các vị thánh thần, và những chiến binh tham gia thánh chiến được nhận những phần thưởng tinh thần do tôn giáo của họ ban tặng. Sự tham gia hay liên quan của các vị chúa và các phần thưởng tinh thần (xóa các lỗi lầm, bắt tử) là hai điều kiện biến một cuộc chiến tranh thành một cuộc thánh chiến.

1. Gaston Bouthoul, *Hiệp ước chiến tranh học*, tr. 37.

Khái niệm thánh chiến xuất hiện trong nền văn minh phương Tây với những huyền thoại thời Cổ đại. Nhưng ta có thể nói rằng trong số những dân tộc theo tôn giáo thờ một thần, thì người Do Thái là những người đầu tiên đưa khái niệm này vào hệ tư tưởng của mình. Khái niệm này cũng đã phát triển rất nhiều. Khái niệm nguyên thủy về “chiến tranh-chinh phục” và “Chúa của các đạo quân”, sau đợt đày ải người Do Thái ở Babylone, đã thay thế tư tưởng “chiến tranh-trả thù”, ở đó Thiên Chúa¹ trừng phạt những kẻ dị giáo – cả người Do Thái sùng đạo cũng như kẻ thù của Dân tộc được ân sủng – và thay thế một loại chiến tranh khác: “chiến tranh-hủy diệt” khi đó Thiên Chúa, khoan dung và tốt bụng, không còn gây ra các cuộc chiến tranh và không điều khiển chúng nữa. Khái niệm sau cùng này về thánh chiến báo hiệu tôn giáo của người Do Thái đi theo hướng mới về phía chủ nghĩa hòa bình, và tương ứng với khái niệm chiến tranh mà đạo Cơ đốc đã truyền lại cho nền văn minh phương Tây thời hiện đại, ở đó chiến tranh được coi như một thảm họa mà thủ phạm duy nhất chính là sự ngu xuẩn của con người. Theo chúng tôi, “chiến tranh-hủy diệt” có thể là nguồn gốc của nhiều khái niệm thời Trung đại về thánh chiến: *djihad* trong hồi giáo và thập tự chinh trong Công giáo.

Mong muốn của chúng tôi là chỉ ra ở đây rằng tất cả khái niệm về các cuộc thánh chiến không giống nhau, và mục đích thực sự của chúng là làm cho các hành động chiến tranh chỉ “thuộc về thánh” ở về bề ngoài...

1. Thánh danh của Chúa của người Do Thái là Yahweh (hay còn gọi là Thiên Chúa). Thánh danh của Chúa của Thiên Chúa giáo là Jésus Christ, hay còn gọi là Chúa Jésus.

Chương II

THÁNH CHIẾN VÀ CHIẾN TRANH THÁNH HÓA

Ý đồ của Chúa của các đạo quân là luôn luôn ủng hộ dân tộc có pháo đại bác tốt nhất, có những vị tướng giỏi nhất.

Ernest Renan,

Những cuộc đời thoái và những mảng triết lý.

Cách nói “thánh chiến” thật đáng ngạc nhiên. Nó có vẻ không phù hợp để chỉ những gì thực tế đã được “thiên thiêng hóa”. Do đâu mà một cuộc chiến tranh, rõ ràng là tác phẩm của con người, lại có thể là “của thánh”? Ta có thể đưa ra một sự phân biệt như sau: “của thánh” là cái có chứa đựng tính thần thánh của chính bản thân Chúa Trời; tính thần thánh vì vậy có liên quan đến tính siêu phàm; “thánh hóa” là cái thuộc về lòng tôn sùng của con người, và trong trường hợp này, sự thiên thiêng hóa liên quan đến tính tiên nghiệm. Vì vậy, ta có thể sẽ nói đến kinh thánh “của thánh”, nhưng ta cũng có thể nói là một số con bò sữa (ở Ấn Độ) đã được “thần thánh hóa” (chứ không phải là “của thánh”).

Sự phân biệt này cũng thấy rất rõ trong tiếng Anh, khi đó từ *holy* chỉ những gì được Chúa Trời trực tiếp thánh hóa, trong khi tính từ *sacred* thường chỉ sự tôn sùng mà con người dành cho một số thứ: do vậy, người Anh nói đến kinh thánh “của thánh” bằng cách dùng từ *Holy Bible* (viết hoa), trong khi đó họ gọi bản nhạc “được thánh hóa” bằng từ *sacred* chẳng hạn. Bản thân kinh thánh là “thuộc thánh” do nguồn gốc của chính bản kinh đó... là thuộc thánh hoặc Chúa Trời (*holy scripture*), trong khi đó thì bản nhạc, một tác phẩm xuất sắc của con người, không thể là “của thánh”, mà chỉ là được “thánh hóa”¹.

Do đó khi chúng ta chỉ đề cập đến một số hình thức chiến tranh và nói đó là “của thánh” – cuộc “thánh chiến” (tiếng Anh: *holy war*) – có nghĩa là cuộc chiến tranh này bản thân nó đã mang màu sắc của thánh, tức là nó có nguồn gốc thần thánh xuất phát từ ý chí của chính bản thân Đức Chúa, và nó không phải là tác phẩm của riêng con người. Tương tự như vậy, chúng ta nói đến một vị “thánh”, chứ không phải là một người “được thánh hóa” – ngay cả khi, một cách ngược đời là, người đó là chủ thể của một hành động tôn sùng của đồng loại, vì tính thần thánh của người đó có được là do Đức Chúa đã trực tiếp chọn lựa người đó để trở thành thánh. Từ “thánh” vì vậy cũng bao hàm một tập hợp các thực thể tinh thần hoàn toàn khác với từ “thánh hóa”, đặc biệt khi trở thành một “người được ân sủng” của Chúa Trời.

Đặc biệt chúng ta phải ghi nhớ là sự phân biệt giữa cái “thuộc thánh” và “được thánh hóa” (*holy* và *sacred*

1. Willard Gurdon Oxtoby, *Holy (the Sacred)*, tr. 512.